

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 7 K9 Mã lớp học 28,067 Lý thuyết

Môn học: MH009 Chính trị cuối khóa

Giáo viên: Huỳnh Sĩ Sơn

Số đơn vị học trình: 1

Ngày thi: 23/05/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD171719	Dương Đức Anh	14/11/1999	7.0	01	Anh	
2	CD171881	Nguyễn Hùng Anh	20/11/1999	7.0	01	Anh	
3	CD171718	Nguyễn Quang Anh	09/09/1999	7.0	01	Anh	
4	CD171230	Lê Thanh Bền	18/12/1999	7.0	01	Bền	
5	CD171335	Lê Đình Chính	03/11/1999	6.0	01	Chính	
6	CD171286	Nguyễn Văn Cường	26/04/1999	7.0	02	Cường	
7	CD171685	Lê Quang Đạo	09/07/1999	7.0	01	Đạo	
8	CD171669	Nguyễn Văn Định	08/03/1999	6.0	01	Định	
9	CD171425	Kiều Ngọc Duy	29/11/1999	6.0	01	Duy	
10	CD171204	Nguyễn Đức Duy	09/10/1999	7.0	01	Duy	
11	CD171458	Đào Văn Hiệp	11/11/1999	7.0	01	Hiệp	
12	CD171238	Nguyễn Hoàng Hiệp	31/07/1999	7.0	01	Hiệp	
13	CD171423	Kiều Quang Hiếu	08/09/1999	7.0	01	Hiếu	
14	CD171191	Nguyễn Lê Minh Hiếu	20/11/1999	7.0	01	Hiếu	
15	CD171882	Nguyễn Minh Hiếu	01/05/1999	7.0	01	Hiếu	
16	CD171661	Hồ Xuân Hiệu	26/11/1999	7.0	01	Hiệu	
17	CD171662	Nguyễn Văn Hòa	26/09/1999	6.0	01	Hòa	
18	CD171188	Nguyễn Xuân Hòa	06/03/1998	7.0	01	Hòa	
19	CD171254	Tạ Văn Hùng	24/04/1999	8.0	01	Hùng	
20	CD171674	Lâm Quang Hưng	21/11/1999	7.0	01	Hưng	
21	CD171221	Trương Khánh Huy	15/02/1999	7.0	01	Huy	
22	CD171208	Đinh Trung Kiên	30/10/1999	6.0	01	Kiên	
23	CD171447	Bùi Xuân Long	01/07/1999	7.0	01	Long	
24	CD171479	Trần Văn Long	24/12/1999	7.0	01	Long	
25	CD171228	Vũ Quang Minh	03/05/1998	8.0	01	Minh	
26	CD171672	Văn Thành Nam	22/10/1999				Vắng
27	CD171247	Đặng Công Phúc	11/02/1999	7.0	01	Phúc	
28	CD171448	Nguyễn Thông Quang	17/11/1999	7.0	01	Quang	
29	CD171227	Vũ Văn Quang	17/01/1999	7.0	01	Quang	
30	CD171474	Bùi Công Quốc	14/10/1999	7.0	01	Quốc	
31	CD171686	Nguyễn Văn Sơn	29/07/1999	6.0	01	Sơn	
32	CD171189	Nguyễn Công Thành	19/04/1999	6.0	01	Thành	
33	CD171422	Nguyễn Long Thịnh	15/07/1999	7.0	01	Thịnh	
34	CD171682	Nguyễn Hữu Thường	01/10/1999	7.0	01	Thường	
35	CD171231	Nguyễn Văn Toàn	21/11/1999	6.0	01	Toàn	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD171475	Nguyễn Văn Toàn	31/08/1999	7.0	01	Toàn	
37	CD171482	Vũ Đình Trung	12/03/1999	7.0	01	Trung	
38	CD171709	Nguyễn Nam Trường	08/11/1999	6.0	01	Trường	
39	CD171483	Trần Đức Việt	21/08/1999	6.0	01	Việt	
40	CD171219	Ngô Văn Vinh	25/09/1998	6.0	01	Vinh	

Tổng số sinh viên dự thi: 39

Số sinh viên đạt: 39

Tổng số tờ giấy thi: 40

Ngày giao viên nộp điểm: 16/12/2020

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Hàn Bỉnh Sơn

CÁN BỘ COI THI 1

Ng. Diệu Linh

Ng. Diệu Linh

TRƯỞNG KHOA

Phó Trưởng Khoa

PHÓ TRƯỞNG KHOA

ThS. Lê Thị Tuyết Ngọc

CÁN BỘ COI THI 2

Nguyễn Đình Sỹ